

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /2023/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Quy định mật độ chăn nuôi
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi và Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi;

Căn cứ Nghị Quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Quy định khu vực nội thành của thành phố, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 211/TTr-SNN ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 và trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố tại cuộc họp Ủy ban nhân dân thành phố ngày 10 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh



Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến việc hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nguyên tắc xác định mật độ chăn nuôi

1. Diện tích đất nông nghiệp là tổng diện tích các loại đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Mật độ chăn nuôi của thành phố Đà Nẵng được áp dụng theo vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung đến năm 2030 không vượt quá 1,0 đơn vị vật nuôi/hecta (viết tắt là ĐVN/ha).

3. Định hướng phát triển kinh - tế xã hội của thành phố Đà Nẵng và của từng địa phương; quy hoạch phát triển chăn nuôi, công nghệ chăn nuôi và môi trường sinh thái của các khu vực trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Quy định mật độ chăn nuôi

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn huyện Hòa Vang được phân chia theo 03 khu vực quy định như sau:

1. Khu vực đồng bằng (gồm các xã Hòa Châu, Hòa Tiến, Hòa Phước): mật độ chăn nuôi đến năm 2030 không vượt quá 1,0 ĐVN/ha đất nông nghiệp.

2. Khu vực trung du (gồm các xã Hòa Phong, Hòa Khương, Hòa Nhơn, Hòa Sơn, Hòa Liên): mật độ chăn nuôi đến năm 2030 không vượt quá 1,0 ĐVN/ha đất nông nghiệp.

3. Khu vực miền núi (gồm các xã Hòa Phú, Hòa Ninh, Hòa Bắc): mật độ chăn nuôi đến năm 2030 không vượt quá 0,5 ĐVN/ha đất nông nghiệp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định về mật độ chăn nuôi trong trường hợp cần thiết.

c) Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang thực hiện các dự án đầu tư phát triển chăn nuôi theo quy hoạch đảm bảo mật độ chăn nuôi tại Quy định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án chăn nuôi thuộc thẩm quyền đảm bảo mật độ chăn nuôi đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi.

4. Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang

a) Tổ chức quản lý và có lộ trình phát triển chăn nuôi đối với các vật nuôi phù hợp với quy định mật độ chăn nuôi tại địa phương.

b) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật các quy định về chăn nuôi đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi tại địa phương.

c) Kiểm tra, rà soát, báo cáo và đề xuất điều chỉnh mật độ chăn nuôi trên địa bàn phù hợp với mật độ chăn nuôi theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Hòa Vang

a) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chăn nuôi.

b) Tổ chức thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi trên địa bàn.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về hoạt động chăn nuôi trên địa bàn định kỳ gửi UBND huyện theo quy định.

6. Tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi

a) Kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã theo quy định.

b) Chăn nuôi phải đáp ứng quy định về mật độ chăn nuôi, quy mô chăn nuôi và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi theo các nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 3 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&PTNT;
- Cục Chăn nuôi, Cục Thú y - Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH Đà Nẵng; Cổng TTĐT tp;
- Lưu: VT, SNN.

30/1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHI CHU TỊCH



Hồ Kỳ Minh